UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ NGOẠI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 47 /KH-SNgV

Lạng Sơn, ngày 27 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế số và xã hội số của Sở Ngoại vụ giai đoạn 2026 – 2030

Thực hiện Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 15/7/2026 của UBND tỉnh về Phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030; Sở Ngoại vụ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện hiệu quả các nhóm nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 280/KH-UBND thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Ngoại vụ.

Tích cực và chủ động phát huy vai trò vai trò của công tác đối ngoại trong thúc đẩy hợp tác quốc tế, ngoại giao kinh tế, công nghệ và ngoại giao số nhằm huy động nguồn lực quốc tế phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số của tỉnh.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế số và xã hội số.

2. Yêu cầu

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế số và xã hội số, bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu trong các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số, cải cách hành chính của tỉnh và chức năng, nhiệm vụ của Sở Ngoại vụ; bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan.

Xác định rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị trong Sở; bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, liên tục và chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở và với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện; tăng cường ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số và trí tuệ nhân tạo trong công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp phù hợp nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ NHIỆM VỤ

1. Thúc đẩy hợp tác quốc tế về kinh tế cửa khẩu và logistics

Phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh tăng cường hợp tác với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, các địa phương có vị trí chiến lược về kết nối logistics qua biên giới của Trung Quốc và các nước ASEAN trong phát triển kinh tế cửa khẩu, logistics và thương mại biên giới.

Phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1119-1120 và đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1088/2-1089 thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc) theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Tăng cường triển khai các nhiệm vụ hợp tác quốc tế trong trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với các đối tác nước ngoài về ứng dụng công nghệ số trong quản lý cửa khẩu, logistics và thương mại biên giới.

Đơn vị chủ trì: Phòng Hợp tác quốc tế.

Đơn vị phối hợp: Phòng Quản lý biên giới, Văn phòng và Trung tâm Thông tin và Dịch vụ đối ngoại.

2. Hợp tác phát triển

Chủ động tham mưu khai thác tối đa sự hỗ trợ, hợp tác của các cơ quan bộ, ngành Trung ương, các địa phương, cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế, doanh nghiệp công nghệ số, viện nghiên cứu, trường đại học nhằm huy động nguồn lực, chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số của tỉnh.

Lồng ghép nội dung hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các chương trình, hoạt động đối ngoại và các thỏa thuận hợp tác quốc tế với các đối tác của tỉnh.

Tăng cường kết nối các đối tác quốc tế với các sở, ngành, địa phương và doanh nghiệp của tỉnh nhằm thúc đẩy hợp tác, thu hút đầu tư, phát triển các sản phẩm, dịch vụ số.

Đơn vị chủ trì: Phòng Hợp tác quốc tế.

Đơn vị phối hợp: Phòng Quản lý biên giới, Văn phòng và Trung tâm Thông tin và Dịch vụ đối ngoại.

3. Thông tin đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế số và xã hội số

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phát triển kinh tế số, xã hội số thông qua các kênh thông tin đối ngoại.

Tăng cường quảng bá tiềm năng, lợi thế, môi trường đầu tư, các thành tựu chuyển đổi số của tỉnh; hỗ trợ các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, du lịch và hợp tác quốc tế trên môi trường số.

Xây dựng, cải tiến nội dung và hình thức, khai thác hiệu quả các sản phẩm truyền thông số phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

Đơn vị chủ trì: Trung tâm Thông tin và Dịch vụ đối ngoại.

Đơn vị phối hợp: Phòng Hợp tác quốc tế, Văn phòng; Phòng Quản lý biên giới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Hợp tác quốc tế

Là đầu mối tham mưu Lãnh đạo Sở tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về kinh tế cửa khẩu và logistics, hợp tác phát triển; hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các chương trình, hoạt động đối ngoại và các thỏa thuận hợp tác quốc tế với các đối tác của tỉnh.

Chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất tham mưu báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh theo quy định.

2. Phòng Quản lý biên giới

Phối hợp triển khai các nhiệm vụ vụ hợp tác quốc tế về kinh tế cửa khẩu và logistics, hợp tác phát triển theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các xã biên giới tham mưu Ban Chỉ đạo công tác biên giới tỉnh chỉ đạo đưa các nhiệm vụ thúc đẩy Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, các địa phương có vị trí chiến lược về kết nối logistics qua biên giới của Trung Quốc và các nước ASEAN trong phát triển kinh tế cửa khẩu, logistics và thương mại biên giới và các nội dung liên quan đến Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh trong Kế hoạch công tác hàng năm.

Phối hợp triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế, thông tin đối ngoại liên quan đến lĩnh vực cửa khẩu, biên giới

3.Văn phòng Sở

Phối hợp Phòng Hợp tác quốc tế và Phòng Quản lý biên giới trong triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch, theo dõi, đôn đốc tiến độ, hiệu quả triển khai nhiệm vụ được giao gắn với đánh giá kết quả công tác định kỳ (theo KPI) của các đơn vị và cá nhân trong Sở.

Chủ động phối hợp thường xuyên, liên tục và chặt chẽ với các phòng, đơn vị trong Sở trong bố trí nguồn lực và các điều kiện cần thiết để triển khai kế hoạch trong Sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

4. Trung tâm Thông tin và Dịch vụ đối ngoại

Chủ trì thực hiện công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền, quảng bá về phát triển kinh tế số và xã hội số của tỉnh trên các phương tiện thông tin đối ngoại và nền tảng số.

Phối hợp, xây dựng các sản phẩm truyền thông số, quảng bá tiềm năng, lợi thế, môi trường đầu tư của tỉnh; hỗ trợ các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, du lịch và hợp tác quốc tế trên môi trường số theo chức năng, nhiệm vụ.

Xây dựng, cải tiến nội dung và hình thức, khai thác hiệu quả các sản phẩm truyền thông số thuộc lĩnh vực nhiệm vụ được giao của Sở Ngoại vụ phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

Phối hợp với các phòng chuyên môn triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Hợp tác quốc tế và Văn phòng Sở để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển kinh tế số và xã hội số của Sở Ngoại vụ tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 – 2030./.

Nơi nhận:
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo Sở;
- VP, HTQT, QLBG;
- Trung tâm TT&DVĐN;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NGOẠI VỤ
TỈNH LẠNG SƠN

Trịnh Tuyết Mai